DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm
1001	Nguyễn Văn Tùng			2.2
1002	Nguyễn Thị Hạnh			2.4
1003	Nguyễn Văn An			4.2
1004	Vũ Tuấn Anh			
1005	Ngô Thị Lượng			2.8
1006	Nguyễn Minh Châu			3.0
1007	Nguyễn T. Thu Huyền			5.0
1008	Nguyễn Thu Thủy			6.8
1009	Nguyễn Thị Thu Hà			5.4
1010	Nguyễn Thị Hà			4.8
1011	Phạm Thái Bảo			3.6
1012	Nguyễn Quốc Hùng			2.4
1013	Nguyễn Kim Thu			4.8
1014	Nguyễn Hải Đăng			6.0
1015	Ng. T. Thanh Thủy			4.8
1016	Đào Hồng Minh			3.6
1017	Lê Đăng Tuyến			3.0
1018	Dương Thu Phương			7.6
1019	Nguyễn Thùy Dương			4.8
1020	Nguyễn T. Hoài An			1.6
1021	Phạm Xuân Bách			8.0
1022	Phan Quốc Trung			4.6
1023	Lê Thanh Nguyệt			3.6
1024	Vũ Lan Hương			4.6
1025	Nguyễn Tiến Sơn			5.0

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm
1026	Phạm Hà Nhi			4.6
1027	Trần Lê Trâm			3.6
1028	Đặng Phương Thảo			3.4
1029	Nguyễn Thị Hằng			6.8
1030	Nguyễn Anh Quang			5.6
1031	Lê Hoàng Việt			3.4
1032	Nguyễn Thảo Linh			3.4
1033	Nguyễn Linh Chi			4.6
1034	Phạm Phương Dung			5.2
1035	Nguyễn Anh Tú			5.2
1036	Đặng T. Mai Anh			6.4
1037	Nguyễn Mạnh Hải			3.2
1038	Thủy Tiên			4.0
1039	Thanh Tùng			2.4
1040	Mai Anh			
1041	Nghiêm Thanh Thủy			3.8
1042	Tạ Duy Trường			4.4
1043	Tạ Ngọc Hân			4.2
1044	Tạ Thị Thủy			4.0
1045	Trần Thùy Dương			4.2
1046	Nguyễn Khánh Linh			4.0
1047	Lê Trung Hải			4.2
1048	Long			3.0
1049	Nguyễn Thùy Linh			4.2
1050	Phạm Thị Hiền			4.2

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 102 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm
1051	Nguyễn Văn Vũ			5.8
1052	Ngô Hoàng Dương			6.4
1053	Nguyễn Đức Thắng			4.4
1054	Lê Thị Thảo			2.2
1055	Đào Tiến Dũng			6.4
1056	Phạm Thu Hiền			3.2
1057	Phạm Ngọc Hoa			2.8
1058	Nguyễn Thúy Hạnh			3.2
1059	An Minh Trang			3.2
1060	Ngô Thùy Chi			6.0
1061	Nguyễn Hồng Thúy			
1062	Đỗ Thủy			3.4
1063	Trần Tùng			4.4
1064	Minh Anh			8.6
1065	Đoàn Duy			6.8
1066	Ngô Huy Duy			6.8
1067	Nguyễn Kim Cường			8.8
1068	Hoàng Bảo Long			7.6
1069	Trần Hoàng Long			6.4
1070	Phạm Hải Yến			5.2
1071	Giang Minh Chung			4.4
1072	Vũ Thùy Dương			3.8
1073	Lê Tùng Lâm			3.8
1074	Duy Anh			4.2
1075	Bùi Thị Hồng			3.8

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm
1076	Đào Thu Thảo			5.6
1077	Nguyễn Phan Thành			5.2
1078	Kiều Anh Minh			3.0
1079	Nguyễn Mạnh Tân			3.2
1080	Hoàng Việt Hằng			3.0
1081	Phùng Anh Vinh			3.4
1082	Nguyễn Thanh Tùng			3.2
1083	Nguyễn Phương Mai			6.0
1084	Lê Minh Hương			4.6
1085	Vũ Phương Thảo			2.8
1086	Nguyễn Tuấn Anh			4.2
1087	Đào Văn Nam			6.8
1088	Nguyễn Xuân Thường			5.4
1089	Bùi Thị Trâm			6.0
1090	Bùi Hoàng Hiệp			6.2
1091	Tạ Văn Công			6.8
1092	Nguyễn Tuấn Anh			
1093	Hứa Thái Quân			
1094	Phạm Thị Mai Anh			3.6
1095	Nguyễn Đình Thắng			2.8
1096	Đỗ Hương Linh			4.8
1097	Mai			4.6
1098	Hà Thu			6.4
1099	Phương			3.6
1100	Hồng			5.6

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 103 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm
1101	Hà Linh			3.4
1102	Hoàng Phương Trang			5.8
1103	Lê Thị Vân Anh			3.6
1104	Nguyễn Hồng Nhung			4.8
1105	Đoàn T. Thu Huyền			6.8
1106	Nguyễn T. Hoàng Anh			4.2
1107	Doãn T. Mai Phương			4.8
1108	Nguyễn Thanh Hải			2.8
1109	Bùi Quang Duy			5.0
1110	Trần Văn Quang			3.6
1111	Tạ Văn Cường			3.4
1112	Hà Nam Ninh			4.6
1113	Vương Văn Hưng			1.8
1114	Dương Văn Thọ			6.0
1115	Nguyễn Diệu Hoa			4.4
1116	Nguyễn Ngọc Anh			2.6
1117	Trần Thị Ngọc Ánh			5.8
1118	Trần Trung Nghĩa			6.6
1119	Thái Hương Liên			7.0
1120	Tường Duy Thắng			5.6
1121	Nguyễn Ngọc Kiên			4.0
1122	Nguyễn Thị Thu			3.6
1123	Lê Phương Thảo			6.8
1124	Nguyễn Thanh Hương			3.2
1125	Nguyễn Hồng Anh			2.8

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm
1126	Giang Trung Hiếu			5.4
1127	Trần Trung Nghĩa			3.4
1128	Nguyễn Phương Thảo			3.6
1129	Hoàng Thảo My			3.6
1130	Lê Văn Đạt			4.2
1131	Đỗ Hữu Thăng			5.2
1132	Lưu Tuấn Anh			4.6
1133	Phạm T. Huyền Trang			3.2
1134	Nguyễn Bật Diện			2.8
1135	Nguyễn Văn Dũng			4.0
1136	Phạm Quyết Thắng			6.2
1137	Đoàn Đạt			4.2
1138	Đoàn Dự			4.0
1139	Lê Anh Quân			4.8
1140	Ngô Huyền Anh			3.2
1141	Đỗ Đình Đức			3.0
1142	Nguyễn Văn Hoàng			3.2
1143	Đỗ Quang Minh			5.0
1144	Vũ Thanh Hải			7.0
1145	Trần Tuấn Anh			7.0
1146	Nguyễn Quang Hiệp			7.4
1147	Nguyễn Thảo Trang			6.0
1148	Lê Thị Ngọc Linh			5.0
1149	Phạm Đắc Như			4.4
1150	Bùi Minh Vương			6.4

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 104 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 105 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 106 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 107 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 108 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 109 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm

DANH SÁCH THI ĐỢT 2 - KHỐI A - (P 101 A CẤP 3 KIM LIÊN)
MÔN HÓA (Tổng Bài ……)

SBD	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký	Điểm